

Bản án số: 205/2018/HS-PT
Ngày: 16-05-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình;

2. Ông Vũ Văn Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 146/2018/TLPT-HS ngày 16/03/2018 đối với bị cáo Nguyễn Chí T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự số 10/2018/HSST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Chí T; sinh năm 1991, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn Đ (1968) và bà Trần Thị N (1971); Có vợ là Nguyễn Thị Thùy K (1989) và 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 25/10/2017 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 08/2017, Nguyễn A lên Thành phố Hồ Chí Minh sinh sống bằng nghề thợ sơn và thuê nhà trọ ở tại 46B Đường M, khu phố M1, phường M2, Quận M3 do bà Lê Thị H làm chủ. Thời gian này, A gặp lại Nguyễn Chí T (là bạn bè quen biết nhau từ trước) nên T rủ A qua tiệm game bắn cá tại đường MM, phường

Phước Long B, Quận 9 làm chung với mình. Trong khi chờ đi làm, A nói cho T biết tại phòng trọ của mình có nhiều xe mô tô để phía bên ngoài vào ban đêm, không có người trông coi mà A lại có chìa khóa cửa cổng nhà trọ nên bàn bạc rủ T đi lấy trộm xe mô tô, T đồng ý. Do đó, trước khi trả phòng trọ thì A đã bí mật làm thêm một chìa khóa riêng cất giấu rồi trả chìa khóa gốc lại cho bà H.

Ngày 12/10/2017, khi A đang đi chơi ở Đồng Nai thì T điện thoại kêu A lên Thành phố Hồ Chí Minh để đi làm tại tiệm game bắn cá. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, A điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ (không rõ biển số) đến tiệm game nơi T đang làm rồi rủ đi qua Quận 2 trộm xe mô tô, T đồng ý. Khoảng 02 giờ ngày 13/10/2017, A chạy xe mô tô của mình chở T đến khu nhà trọ của bà H dừng lại ở phía ngoài cách khoảng 20 mét rồi đưa chìa khóa cửa cổng nhà trọ cho T đi bộ vào trong lấy trộm, còn A đứng ngoài cảnh giới (do biết khu nhà trọ có gắn camera). Sau đó, T mở cửa cổng nhà trọ đi vào trong phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Honda AirBlade màu đen biển số 52S6-4849 của chị Nguyễn Thị Huỳnh N dựng phía trước, không khóa cổ nên đẩy bộ đi ra ngoài. Lúc này, T chạy xe Sirius dùng chân đẩy xe AirBlade vừa lấy trộm được do A cầm lái chạy về tiệm game bắn cá nơi T làm việc cất giấu. Khoảng 05 giờ cùng ngày, chị N thức dậy phát hiện chiếc xe mô tô của mình bị kẻ gian lấy trộm nên báo với bà H biết nhưng do bận công việc nên chưa đến Công an trình báo.

Sau đó, A thay biển số: 53P3-4762 (nhặt được trước đó) vào chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen biển số 52S6-4849 sử dụng làm phương tiện đi lại, còn biển số 52S6-4849 thì cất giấu tại nhà. Đồng thời, A bán chiếc xe mô tô hiệu Sirius của mình và đưa cho T số tiền 2.000.000 đồng.

Khoảng 20 giờ ngày 23/10/2017, A điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu đen biển số 53P3-4762 lưu thông trên đường Dương Đình Hội, phường Phước Long B, Quận 9 đi uống cà phê thì bị tổ tuần tra Công an phường Phước Long B, Quận 9 kiểm tra giấy tờ tùy thân và giấy tờ xe nhưng A không xuất trình được nên mời về trụ sở làm rõ. Tại đây, A khai nhận đã cùng với T lấy trộm chiếc xe trên tại Quận 2 vào tối ngày 13/10/2017 nên Công an phường Phước Long B, Quận 9 đã bàn giao A cùng hồ sơ và vật chứng cho Công an Quận 2.

Đến ngày 25/10/2017, Nguyễn Chí T đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an Quận 2 đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 252/HĐĐGTS-TCKH ngày 31/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu đen biển số 53P3-4762 có giá trị là 12.000.000 đồng.

Về phần dân sự: Bà Nguyễn Thị Huỳnh N đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 10/2018/HSST ngày 07/02/2018 của Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2017.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/02/2018, bị cáo Nguyễn Chí T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 19/02/2018 bị cáo Nguyễn A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 05/4/2018, bị cáo Nguyễn A có đơn rút toàn bộ kháng cáo. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ra thông báo rút kháng cáo đối với bị cáo Nguyễn A.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Chí T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày có bà nội là bà Phan Thị T được thưởng Huy chương Kháng chiến hạng nhì năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Ngày 08/02/2018, bị cáo Nguyễn Chí T có đơn kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí T trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa phúc thẩm.

Ngày 19/02/2018, bị cáo Nguyễn A có đơn kháng cáo. Ngày 05/4/2018, bị cáo Nguyễn A có đơn rút toàn bộ kháng cáo. Việc rút kháng cáo của bị cáo Nguyễn A là tự nguyện, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo Nguyễn Chí T và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 13/10/2017, tại địa chỉ Đường 30, khu phố 4, phường Bình Trưng Tây, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Chí T cùng đồng bọn là Nguyễn A đã có hành vi lên lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen, biển số 52S6-4849 theo định giá có giá trị là 12.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Huỳnh N. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tòa án nhân dân Quận 2 tuyên phạt bị cáo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí T trình bày có bà nội là Phan Thị T được thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và xin được giảm nhẹ hình phạt. Tuy

nhiên, xét thấy Tòa án nhân dân Quận 2 cũng đã cân nhắc toàn diện hồ sơ vụ án, cân nhắc tính chất mức độ phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo là tự nguyện ra đầu thú, có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại để tuyên phạt bị cáo mức án 09 (chín) tháng tù là đã phù hợp. Do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Chí T** và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí T** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2017.

Bị cáo Nguyễn Chí T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Căn cứ Điều 348, điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn A do bị cáo Nguyễn A rút toàn bộ kháng cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (2)
- VKSND Quận 2; (1)
- P.PC53 – CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- THA Quận 2; (1)
- TAND Quận 2; (1)
- Công an Quận 2; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (5)

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Uyên Thy

